

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3670 /BTNMT-BĐKH

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2024

V/v tiếp nhận công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát (QCVN 76:2023/BTNMT) tại Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 5 năm 2024. Trong đó, mục 3 của QCVN 76:2023/BTNMT quy định các nội dung về hợp quy đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát; chất được kiểm soát sau khi tái chế, cụ thể như sau:

1. Quy định về hợp quy đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát:

- Việc chứng nhận hợp quy thực hiện theo phương thức 6 quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá sự phù hợp đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát, tổ chức, cơ sở có trách nhiệm thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Quy chuẩn này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quy định về hợp quy đối với chất được kiểm soát sau khi tái chế:

- Việc chứng nhận hợp quy thực hiện theo phương thức 5 hoặc phương thức 7 quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN.

- Tổ chức, cơ sở có trách nhiệm công bố hợp quy đối với chất được kiểm soát sau khi tái chế theo quy định tại Quy chuẩn này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Việc công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã được đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật về hợp chuẩn, hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: “2. Công bố hợp quy là hoạt động bắt buộc. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phải công bố hợp quy theo quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Khi công bố hợp quy, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phải *đăng ký bản công bố hợp quy tại sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương* nơi tổ chức, cá nhân đó đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh”. Đồng thời tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP quy định: “Định kỳ hằng quý, các sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương tiếp nhận bản công bố hợp quy lập danh sách các tổ chức, cá nhân đã đăng ký công bố hợp quy và gửi cho các cơ quan sau: a) Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; b) Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh để tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ”.

Thực hiện các quy định nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Quý Ủy ban giao sở chuyên ngành tương ứng tiếp nhận công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2023 và các quy định khác của pháp luật có liên quan (Nội dung thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy tại Phụ lục kèm theo Công văn này).

Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để báo cáo);
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP(TH), BĐKH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành

Phụ lục.
TIẾP NHẬN CÔNG BỐ HỢP QUY

*(Kèm theo Công văn số 3670/BTNMT-BĐKH ngày 07 tháng 6 năm 2024
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

1. Căn cứ pháp lý thực hiện

- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.
- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát.
- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.

2. Thành phần hồ sơ

a) Đối với đề nghị cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức công bố hợp quy đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát, hồ sơ gồm:

- Bản công bố hợp quy theo Mẫu 2. CBHC/HQ ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và nội dung bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN (*bản chính*).
- Báo cáo tự đánh giá (*bản chính*) gồm các thông tin sau:
 - + Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax;
 - + Tên sản phẩm, hàng hóa;
 - + Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật;
 - + Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật;
 - + Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá.

b) Đối với đề nghị cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức công bố hợp quy đối với chất được kiểm soát sau khi tái chế, hồ sơ gồm:

- Bản công bố hợp quy theo Mẫu 2. CBHC/HQ ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và nội dung bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN (*bản chính*).

- Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp cho tổ chức (*bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính*).

3. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức đề nghị cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy nộp 01 bộ hồ sơ đến sở chuyên ngành tương ứng tại địa phương tổ chức đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

b) Bước 2: Xử lý hồ sơ

Sở chuyên ngành có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ:

- Đối với hồ sơ công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Sở chuyên ngành thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Sở chuyên ngành gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở chuyên ngành có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Đối với hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy, Sở chuyên ngành tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ công bố hợp quy:

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở chuyên ngành ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho tổ chức công bố hợp quy.

+ Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở chuyên ngành thông báo bằng văn bản cho tổ chức công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

c) Bước 3: Trả kết quả

Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở Sở chuyên ngành hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính.

4. Kết quả thực hiện

Kết quả thủ tục là Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của tổ chức công bố hợp quy theo mẫu 3. TBTNHS ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN.

5. Phí, lệ phí: 150.000 đồng/đăng ký.

6. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**a) Bản công bố hợp quy:****Mẫu 2. CBHC/HQ**

(Ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và nội dung bổ sung quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY**

Số

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Sản phẩm, hàng hoá, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật, ...*).....

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi*).....

Thông tin bổ sung (*căn cứ công bố hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp...*).....

Loại hình đánh giá

- Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba): Tên tổ chức chứng nhận, số giấy chứng nhận, ngày cấp giấy chứng nhận

- Tự đánh giá (bên thứ nhất): Ngày lãnh đạo tổ chức, cá nhân ký xác nhận Báo cáo tự đánh giá

...(Tên tổ chức, cá nhân)... cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của...(sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường)... do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức, cá nhân

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

b) Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy:**Mẫu 3. TBTNHS***(Ban hành kèm theo Phụ lục III Thông tư số 28/2012/TT-BKHCHN)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN TIẾP NHẬN CÔNG BỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO
TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY

.....(*Tên cơ quan tiếp nhận công bố*) xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn/hợp quy số ngày tháng ... năm của: (*tên tổ chức, cá nhân*) địa chỉ tổ chức, cá nhân: cho sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật...*): phù hợp quy chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi quy chuẩn kỹ thuật*) và có giá trị đến ngày tháng năm (hoặc ghi: có giá trị 3 năm kể từ ngày tháng năm).

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của tổ chức, cá nhân. Thông báo này không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

(*Tên tổ chức, cá nhân*) phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Cơ quan chủ quản (để báo cáo);
- Lưu: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Đại diện có thẩm quyền của
Cơ quan tiếp nhận công bố
(ký tên, chức vụ, đóng dấu)